

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PH
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **50/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 24/8/2023

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PH, TỈNH PHÚ YÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Nhật.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lê và ông Nguyễn Thế Khoa.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: ông Phan Công Đồ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 110/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023 về “*Tranh chấp ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/8/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị Kim P, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn NL, xã HQN, huyện PH, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Bị đơn: Ông Phạm Hữu V, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn NL, xã HQN, huyện PH, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24/4/2023, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trương Thị Kim P trình bày:

Về hôn nhân, bà và ông Phạm Hữu V tự nguyện tìm hiểu, quyết định kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã HQB, huyện PH, tỉnh Phú Yên vào năm 2004. Thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, cãi vã, không có tiếng nói chung, không hòa thuận, thời gian gần đây ông V thường xuyên đánh đập bà và làm ảnh hưởng đến các con. Hôn nhân không hạnh phúc nên yêu cầu giải quyết cho bà P được ly hôn với ông V.

Về con chung: Vợ chồng bà P, ông V có 03 con chung là Phạm Bảo Hồng C, sinh ngày 07/02/2007, Phạm Bảo Ngọc C1, sinh ngày 07/02/2007, Phạm Tường V sinh ngày 22/4/2003. Đối với cháu Phạm Tường V sinh ngày 22/4/2003 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết. Bà đề nghị được tiếp tục nuôi 02 con Hồng C và Ngọc C1, yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Phạm Hữu V trình bày: Về hôn nhân, ông V và bà Trương Thị Kim P tự nguyện tìm hiểu, quyết định kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã HQB, huyện PH, tỉnh Phú Yên vào năm 2004 như và P đã trình bày. Thời gian chung sống vợ chồng tuy có cãi nhau, có to tiếng cãi vã nhưng mâu thuẫn không lớn, không đáng để ly hôn. Nay bà P xin ly hôn thì ông V đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Phạm Tường V sinh ngày 22/4/2003, Phạm Bảo Hồng C, sinh ngày 07/02/2007 và Phạm Bảo Ngọc C1, sinh ngày 07/02/2007. Khi ly hôn ông V thống nhất theo ý kiến của bà P và tôn trọng nguyện vọng của các con muốn ở với ai. Ông V thống nhất giao 02 con chung Phạm Bảo Hồng C, sinh ngày 07/02/2007 và Phạm Bảo Ngọc C1, sinh ngày 07/02/2007 cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng, ông V tự nguyện cấp dưỡng số tiền 1.500.000đ/tháng cho mỗi con. Riêng Phạm Tường V đã thành niên, có khả năng tự lao động nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và nghĩa vụ chung về tài sản: Ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung giải quyết vụ án: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký tuân thủ đúng quy định pháp luật, các đương sự chấp hành theo quy định của pháp luật và nêu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình ghi nhận sự thuận tình ly hôn của nguyên đơn và bị đơn; Về con chung: Đối với cháu Phạm Tường V sinh ngày 22/4/2003 đã thành niên nên không yêu cầu xem xét giải quyết. Giao 02 con chung là Phạm Bảo Hồng C, sinh ngày 07/02/2007, Phạm Bảo Ngọc C1, sinh ngày 07/02/2007 cho bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng của ông V cấp dưỡng mỗi người con là 1.500.000đ/tháng, về tài sản chung nghĩa vụ chung về tài sản các đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xét; Về án phí bà P phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, ông V chịu án phí 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PH về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung giải quyết vụ án, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Trương Thị Kim P khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Phạm Hữu V cư trú tại thôn NL, xã HQN, huyện PH, tỉnh Phú Yên là tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện PH theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về Quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Kim P và ông Phạm Hữu V có đăng ký kết hôn được UBND xã HQB, huyện PH, tỉnh Phú Yên cấp giấy chứng

nhận kết hôn số 79 ngày 25/8/2004. Đây là hôn nhân hợp pháp, thời gian chung sống, vợ chồng bà P, ông V xảy ra nhiều mâu thuẫn vì nhiều nguyên nhân dẫn tới hôn nhân không hạnh phúc. Tại phiên tòa bà P giữ nguyên câu xin ly hôn vì đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, ông V thống nhất nên HĐXX chấp nhận, cho bà Trương Thị Kim P được ly hôn với ông Phạm Hữu V.

[3] Về con chung: Vợ chồng bà P, ông V có 03 con chung là Phạm Tường V sinh ngày 22/4/2003, Phạm Bảo Hồng C, sinh ngày 07/02/2007 và Phạm Bảo Ngọc C1, sinh ngày 07/02/2007. Đối với Phạm Tường V đã thành niên, có khả năng tự lập nên không yêu cầu giải quyết. Đối với Phạm Bảo Hồng C và Phạm Bảo Ngọc C1 có nguyện vọng được ở với mẹ, bà P yêu cầu được nuôi hai con, ông V đã thống nhất nên HĐXX chấp nhận giao 02 con cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng của bị đơn ông Phạm Hữu V, ông V cấp dưỡng số tiền 1.500.000đ/tháng cho mỗi người con là Phạm Bảo Hồng C, Phạm Bảo Ngọc C1.

[5] Về tài sản và nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết, HĐXX không xét.

[6] Về án phí: Bà P phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, ông V chịu án phí 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 180 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014, Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ Hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Trương Thị Kim P được ly hôn ông Phạm Hữu V.

Về con chung: Giao 02 con chung là Phạm Bảo Hồng C, sinh ngày 07/02/2007, Phạm Bảo Ngọc C1, sinh ngày 07/02/2007 cho bà Trương Thị Kim P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ông Phạm Hữu V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con của ông Phạm Hữu V. Ông V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung Phạm Bảo Hồng C, Phạm Bảo Ngọc C1 mỗi người 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*)/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9/2023 và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng khi phát sinh các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản và nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Bà Trương Thị Kim P phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009457 ngày 09/5/2023 của cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện PH, Phú Yên.

Ông Phạm Hữu V phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. PH;
- Chi cục THA Dân sự H. PH;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- UBND xã HQB
(GKH 79, 25/8/2004)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Trần Minh Nhật